

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC PHÍ, LỆ PHÍ THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 1428 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG
QUY TRÌNH NỘI BỘ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (03 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)	
1	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai bảo vệ môi trường đối với nước thải	
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)	
1	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai bảo vệ môi trường đối với nước thải	
2	Khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải.	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức một cửa: CCMC
- Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản: PQLMT&KS
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT
- Ủy ban nhân dân: UBND.

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)

- 1. Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai bảo vệ môi trường đối với nước thải.**
- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc.

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyển hồ sơ cho PQLMT&KS thực hiện Bước 2. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ/ không hợp lệ: trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung. 	CCMC Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo PQLMT&KS	0,5 ngày
B3	<p>Xem xét, xử lý hồ sơ: Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trả lại hồ sơ và trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thực hiện thẩm định, xử lý hồ sơ: + Trường hợp (1) Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khớp với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: Dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo phòng. + Trường hợp (2) Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: Dự thảo thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trình lãnh đạo phòng. 	Chuyên viên PQLMT&KS	06 ngày
B4	Xử lý hồ sơ, trình lên Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo PQLMT&KS	1,5 ngày
B5	Xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định/ thông báo nộp phí	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho CCMC Sở tại TTPVHCC	Văn thư Sở NN&MT	0,5 ngày
B7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	CCMC Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		10 ngày làm việc

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

1. Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai bảo vệ môi trường đối với nước thải

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí.

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn thực hiện Bước 2. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ/ không hợp lệ: trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã	0,5 ngày
B3	Xem xét, xử lý hồ sơ: Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trả lại hồ sơ và trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thực hiện thẩm định, xử lý hồ sơ: + Trường hợp (1) Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khớp với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: Dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo phòng. + Trường hợp (2) Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: Dự thảo thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã	06 ngày
B4	Xử lý hồ sơ, trình lên UBND cấp xã	Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã	1,5 ngày

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định/ thông báo nộp phí	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho công chức TTPVHCC cấp xã	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày
B7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		10 ngày làm việc

2. Khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải

- **Trường hợp 1:** Thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí.

- **Trường hợp 2:** Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp thì ban hành thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định.

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH1	TH2
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ: - Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn thực hiện Bước 2. + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ/ không hợp lệ: trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung. 	CCMC cấp xã	0,5 ngày	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã	0,5 ngày	0,5 ngày
B3	<p>Xem xét, xử lý hồ sơ: Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trả lại hồ sơ và trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thực hiện thẩm định, xử lý hồ sơ: + Trường hợp (1) Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khớp với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: Dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo phòng. 	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã	23 ngày	33 ngày

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH1	TH2
	+ Trường hợp (2) Số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: Dự thảo thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải trình lãnh đạo phòng.			
B4	Xử lý hồ sơ, trình lên UBND cấp xã	Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp xã	3,5 ngày	3,5 ngày
B5	Xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định/thông báo nộp phí	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 ngày	02 ngày
B6	Phát hành văn bản, chuyển kết quả cho công chức TTPVHCC cấp xã	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày	0,5 ngày
B7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	CCMC cấp xã	Không tính thời gian	
	Tổng thời gian giải quyết		30 ngày làm việc	40 ngày làm việc